

**I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức:**

- Xếp đúng các từ in đậm trong đoạn văn vào bảng phân loại theo yêu cầu của BT1.
- Dựa vào ý khổ thơ 2 trong bài Hạt gạo làng ta, viết được đoạn văn theo yêu cầu (BT2).

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng phân biệt từ loại.**3. Thái độ:** Chăm chỉ học tập.**4. Năng lực:**

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**
- **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.**

**II. CHUẨN BỊ****1. Đồ dùng**

- Giáo viên: Bảng phụ viết sẵn :
  - + Động từ là những từ chỉ hoạt động trạng thái của sự vật
  - + Tính từ là từ miêu tả đặc điểm hoặc tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái.
  - + Quan hệ từ là từ nối các từ ngữ hoặc câu với nhau....
- Học sinh: Vở viết

**2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, “động não”

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS chơi trò chơi"Truyền điện": <i>Tìm nhanh các động từ chỉ hoạt động của các bạn học sinh trong giờ ra chơi.</i></li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chơi trò chơi</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS ghi vở</li> </ul>
<b>2. Hoạt động thực hành:(27 phút)</b>	
<p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp đúng các từ in đậm trong đoạn văn vào bảng phân loại theo yêu cầu của BT1.</li> <li>- Dựa vào ý khổ thơ 2 trong bài Hạt gạo làng ta, viết được đoạn văn theo yêu cầu (BT2).</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p><b>Bài tập 1: HD Cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu bài</li> <li>- HS lần lượt trả lời các câu hỏi</li> <li>+ Thế nào là động từ?</li> <li>+ Thế nào là tính từ?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu</li> <li>- HS trả lời câu hỏi</li> <li>+ Động từ là những từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật.</li> <li>+ Tính từ là những từ miêu tả đặc điểm hoặc tính chất của sự vật, hoạt động hoặc trạng thái.</li> </ul>

+ Thế nào là quan hệ từ?  - GV nhận xét - Treo bảng phụ có ghi sẵn định nghĩa - Yêu cầu HS tự phân loại các từ in đậm trong đoạn văn thành động từ, tính từ, quan hệ từ - GV nhận xét kết luận		+ Quan hệ từ là từ nối các từ ngữ hoặc các câu với nhau, nhằm thể hiện mối quan hệ giữa các từ ngữ hoặc các câu ấy. - HS đọc - HS tự làm bài vào vở, chia sẻ kết quả
<i>Động từ</i>	<i>Tính từ</i>	<i>Quan hệ từ</i>
trả lời, nhìn, vịn, hắt, thấy, lăn, trào, đón, bỏ	xa, vời vợi, lớn	qua, ở, với
<b>Bài tập 2: Cá nhân</b> - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập - Yêu cầu HS đọc lại khổ thơ 2 trong bài <i>Hạt gạo làng ta</i> . - Yêu cầu HS tự làm bài - HS đọc bài - GV nhận xét HS		- HS đọc yêu cầu - HS đọc khổ thơ 2  - HS tự làm bài - HS đọc bài làm của mình. <b>VD:</b> <i>Hạt gạo được làm ra từ biết bao công sức của mọi người. Những trưa tháng sáu trời nắng như đổ lửa. Nước ở ruộng như được ai đổ mang lên đun sôi rồi đổ xuống. Lũ cá cò chết nổi lênh bênh, lũ cua ngoi lên bờ tìm chỗ mát để ẩn náu. Vậy mà mẹ em vẫn đội nón đi cấy.</i>
<i>Động từ</i>	<i>Tính từ</i>	<i>Quan hệ từ</i>
Làm, đổ, mang lên, chết, nổi, ngoi, ẩn náu, đội nón, đi cấy, lăn dài, thu	nắng, lênh bênh, mát, đỏ bừng	vậy, mà, ở, như, của
<b>3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)</b>		
- Đặt 1 câu có từ <i>hay</i> là tính từ. - Đặt 1 câu có từ <i>hay</i> là quan hệ từ.	- HS đặt câu	
<b>4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)</b>		
- Về nhà tự tìm từ và đặt câu tương tự như trên.	- HS nghe và thực hiện	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 6 tháng 12 năm 2018

*Tập làm văn*

**LUYỆN TẬP LÀM BIÊN BẢN CUỘC HỌP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Biết biên bản một cuộc họp của tổ, lớp hoặc chi đội đúng thể thức, nội dung, theo gợi ý của SGK.

**2. Kỹ năng:** Ghi lại được biên bản một cuộc họp của tổ, lớp hoặc chi đội đúng thể thức, nội dung, theo gợi ý của SGK.

**3. Thái độ:** Cần thận, tỉ mỉ khi ghi chép.

**\* GDKNS:** Có kỹ năng ra quyết định, giải quyết vấn đề.

**4. Năng lực:**

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**

- **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.**

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng lớp viết sẵn nội dung biên bản và gợi ý

- HS : SGK, vở viết

**2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học**

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kỹ thuật trình bày một phút

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận , nhóm, trò chơi...

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5 phút)</b>	
- HS hát - Thế nào là biên bản? Biên bản thường có nội dung nào? - GV nhận xét - Giới thiệu bài- Ghi bảng	- HS hát - HS nêu  - HS nghe - HS ghi vở
<b>2. Hoạt động thực hành:(30 phút)</b> <i>* Mục tiêu:</i> Biết biên bản một cuộc họp của tổ, lớp hoặc chi đội đúng thể thức, nội dung, theo gợi ý của SGK. <i>* Cách tiến hành:</i> <b>Cá nhân=&gt; Nhóm=&gt; Cả lớp</b>	
- Gọi HS đọc đề bài - GV nêu các câu hỏi gợi ý để HS định hướng bài của mình + Em chọn cuộc họp nào để viết biên bản? + Cuộc họp bàn việc gì?  + Cuộc họp diễn ra vào lúc nào? Ở đâu? + Cuộc họp có những ai tham dự?  + Ai điều hành cuộc họp? + Những ai nói trong cuộc họp, nói	- HS đọc đề - HS trả lời theo gợi ý của GV  + Em chọn viết biên bản cuộc họp tổ (họp lớp, họp chi đội). + Cuộc họp bàn việc chuẩn bị chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20- 11. + Cuộc họp vào lúc 16h30 chiều thứ sáu tại phòng học lớp 5A. + Cuộc họp có 23 thành viên lớp 5A, cô giáo chủ nhiệm. + Ban Viện lớp trưởng. + Các thành viên trong tổ phải thảo

điều gì?  + Kết luận cuộc họp như thế nào?  - Yêu cầu HS làm theo nhóm - Các nhóm làm xong dán lên bảng - Gọi từng nhóm đọc biên bản - Các nhóm theo dõi bổ sung - Nhận xét từng nhóm - GV đọc bài mẫu cho học sinh - Yêu cầu nhắc lại cách làm văn bản	luyện việc chuẩn bị chương trình văn nghệ. Cô giáo chủ nhiệm phát biểu ý kiến.  + Các thành viên trong tổ thống nhất các ý kiến đề ra.  - HS làm việc theo nhóm  - Các nhóm lần lượt đọc biên bản - HS bổ sung - HS nghe - HS nghe - HS nhắc lại
<b>3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)</b>	
- Em hãy nêu những trường hợp cần phải viết biên bản ?	- HS nêu
<b>4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)</b>	
- Dẫn HS về nhà hoàn thành biên bản. Quan sát và ghi lại kết quả quan sát hoạt động của một người mà em yêu mến. - Chuẩn bị: “Luyện tập tả người hoạt động”.	- HS nghe và thực hiện.

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....  
 .....  
 .....

*Toán***CHIA MỘT SỐ THẬP PHẦN CHO MỘT SỐ THẬP PHẦN****I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Biết chia một số thập phân cho một số thập phân và vận dụng trong giải toán có lời văn.

**2. Kỹ năng:** Rèn học sinh thực hiện phép chia nhanh, chính xác.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

\* HS cả lớp làm được bài 1(a,b,c) , bài 2 .

**4. Năng lực:**

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

**II. CHUẨN BỊ****1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ....

- HS : SGK, bảng con, vở...

**2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, thực hành...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút. kỹ thuật động não...

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS hát</li> <li>- Cho HS nhắc lại cách chia một số TN cho một STP.</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát</li> <li>- HS nêu</li> <li>- HS ghi bảng</li> </ul>
<b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(15 phút)</b>	
<p><i>*Mục tiêu:</i> Biết chia một số thập phân cho một số thập phân.  <i>*Cách tiến hành:</i> Cá nhân=&gt; Cả lớp</p>	
<p><b>a) Ví dụ 1</b>  <i>Hình thành phép tính</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu bài toán ví dụ : Một thanh sắt dài 6,2m cân nặng 23,5kg. Hỏi 1dm của thanh sắt đó cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?</li> <li>- Làm thế nào để biết được 1dm của thanh sắt đó nặng bao nhiêu ki-lô-gam?</li> <li>- GV yêu cầu HS đọc phép tính cân nặng của 1dm thanh sắt đó.</li> <li>- GV nêu : Như vậy để tính xem 1dm thanh sắt đó nặng bao nhiêu ki-lô-gam chúng ta phải thực hiện phép chia <math>23,56 : 6,2</math> . Phép chia này có cả số bị chia và số chia là số thập phân nên được gọi là phép chia một số thập phân cho một số thập phân.</li> </ul> <p><i>Đi tìm kết quả</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi ta nhân cả số bị chia và số chia với cùng một số khác 0 thì thương có thay đổi không?</li> <li>- Hãy áp dụng tính chất trên để tìm kết quả của phép chia <math>23,56 : 6,2</math>.</li> <li>- GV yêu cầu HS nêu cách làm và kết quả của mình trước lớp.</li> <li>- Như vậy <math>23,56</math> chia cho <math>6,2</math> bằng bao nhiêu ?</li> </ul> <p><i>Giới thiệu cách tính</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu : Để thực hiện <math>23,56 : 6,2</math> thông thường chúng ta làm như sau:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và tóm tắt bài toán.</li> <li>- Lấy cân nặng của cả hai thanh sắt chia cho độ dài của cả thanh sắt.</li> <li>- HS nêu phép tính <math>23,56 : 6,2</math>.</li> <li>- Khi ta nhân cả số bị chia và số chia với cùng một số tự nhiên khác 0 thì thương không thay đổi.</li> <li>- HS trao đổi với nhau để tìm kết quả của phép chia, HS có thể làm theo nhiều cách khác nhau.</li> <li>- Một số HS trình bày cách làm của mình trước lớp.</li> <li>- <math>23,56 : 6,2 = 3,8</math></li> <li>- HS theo dõi GV</li> <li>- Đếm thấy phần thập phân của số <math>6,2</math> có</li> </ul>

<div style="text-align: center;"> <math display="block">\begin{array}{r l} 23,56 &amp; 6,2 \\ 496 &amp; 3,8(\text{kg}) \\ 0 &amp; \end{array}</math> </div> <p>- GV yêu cầu HS đặt tính và thực hiện lại phép tính <math>23,56 : 6,2</math>.</p> <p>- GV yêu cầu HS so sánh thương của <math>23,56 : 6,2</math> trong các cách làm.</p> <p>- Em có biết vì sao trong khi thực hiện phép tính <math>23,56 : 6,2</math> ta bỏ dấu phẩy ở 6,2 và chuyển dấu phẩy của 23,56 sang bên phải một chữ số mà vẫn tìm được thương đúng không ?</p> <p><b>b) Ví dụ 2</b></p> <p>- GV nêu yêu cầu: Hãy đặt tính và thực hiện tính</p> <p><math>82,55 : 1,27</math></p> <p>- GV gọi một số HS trình bày cách tính của mình, nếu HS làm đúng như SGK, GV cho HS trình bày rõ ràng trước lớp và khẳng định cách làm đúng</p> <div style="text-align: center;"> <math display="block">\begin{array}{r l} 82,55 &amp; 1,27 \\ 635 &amp; 65 \\ 0 &amp; \end{array}</math> </div> <p>- GV hỏi : Qua cách thực hiện hai phép chia ví dụ, bạn nào có thể nêu cách chia một số thập phân cho một số thập phân ?</p> <p>- GV nhận xét câu trả lời của HS, sau đó yêu cầu các em mở SGK và đọc phần quy tắc thực hiện phép chia trong SGK.</p>	<p>một chữ số.</p> <p>- Chuyển dấu phẩy của 23,56 sang bên phải một chữ số được 235,6; bỏ dấu phẩy ở số 6,2 được 62.</p> <p>- Thực hiện phép chia <math>235,6 : 62</math>.          Vậy <math>23,56 : 6,2 = 3,8</math></p> <p>- HS đặt tính và thực hiện tính.</p> <p>- HS nêu : Các cách làm đều cho thương là 3,8.</p> <p>- Bỏ dấu phẩy ở 6,2 tức là đã nhân 6,2 với 10.          Chuyển dấu phẩy của 23,56 sang bên phải một chữ số tức là nhân 23,56 với 10.          Vì nhân cả số bị chia và số chia với 10 nên thương không thay đổi.</p> <p>- 2 HS ngồi cạnh nhau trao đổi và tính vào giấy nháp.</p> <p>- Một số HS trình bày trước lớp.</p> <p>- Đếm thấy phần thập phân của số 82,55 có hai chữ số và phần thập phân của 1,27 cũng có hai chữ số; Bỏ dấu phẩy ở hai số đó đi được 8255 và 127</p> <p>- Thực hiện phép chia <math>8255 : 127</math></p> <p>- Vậy <math>82,55 : 1,27 = 65</math></p> <p>- 2 HS trình bày trước lớp, HS cả lớp theo dõi và bổ sung ý kiến.</p> <p>- 2 HS lần lượt đọc trước lớp, HS cả lớp theo dõi và học thuộc quy tắc ngay tại lớp</p>
--	---

**3. HĐ thực hành: (15 phút)**  
 \*Mục tiêu: Biết chia một số thập phân cho một số thập phân và vận dụng trong giải toán có lời văn.  
 - HS cả lớp làm được bài 1(a,b,c) , bài 2 .

<i>*Cách tiến hành:</i>	
<p><b>Bài 1(a,b,c): Cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nêu yêu cầu của bài, sau đó yêu cầu HS tự làm bài.</li> <li>- GV nhận xét, sau đó yêu cầu HS nêu rõ cách thực hiện tính của mình.</li> <li>- GV nhận xét HS.</li> </ul> <p><b>Bài 2: Cặp đôi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi 1 HS đọc đề bài toán.</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài theo cặp, chia sẻ trước lớp.</li> <li>- GV gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng.</li> <li>- GV nhận xét HS,</li> </ul> <p><b>Bài 3(M3,4):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh đọc yêu cầu của bài và làm bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cả lớp làm bài vào vở, chia sẻ kết quả</li> <li>- 1 HS đọc đề bài toán trước lớp, HS cả lớp đọc thầm đề bài trong SGK.</li> <li>- HS thảo luận cặp đôi, làm bài, chia sẻ trước lớp.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <p>1l dầu hoả cân nặng là:  <math>3,42 : 4,5 = 0,76 \text{ (kg)}</math>        8l dầu hoả cân nặng là:  <math>0,76 \times 8 = 6,08 \text{ (kg)}</math>        Đáp số: 6,08kg</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đọc yêu cầu của bài, làm bài, báo cáo giáo viên</li> </ul> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <p>Ta có: <math>429,5 : 2,8 = 153 \text{ (dư } 1,1)</math>.        Vậy 429,5 m vải may được 153 bộ quần áo và còn thừa 1,1 m vải.        Đáp số: 153 bộ quần áo, thừa 1,1 m vải.</p>
<b>4. Hoạt động ứng dụng:(3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS vận dụng làm bài sau:  <i>Biết 3,6l mật ong cân nặng 5,04kg.                Hỏi 7,5l mật ong cân nặng bao nhiêu ki - lô- gam ?</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài</li> </ul> <p>1l mật ong cân nặng là:  <math>5,04 : 3,6 = 1,4 \text{ (kg)}</math>        7,5l mật ong cân nặng là:  <math>1,4 \times 7,5 = 10,5 \text{ (kg)}</math>        Đáp số: 10,5kg</p>
<b>5. Hoạt động sáng tạo: ( 1 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà đặt thêm đề toán dạng rút về đơn vị với số thập phân để làm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài</li> </ul>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**Đạo đức****TÔN TRỌNG PHỤ NỮ (Tiết 1)****I. MỤC TIÊU**

- 1. Kiến thức:** Nêu được vai trò của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội.
- 2. Kỹ năng:** Nêu được những việc cần làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự tôn trọng phụ nữ.
- 3. Thái độ:** Thực hiện các hành vi tôn trọng, quan tâm, không phân biệt đối xử với chị em gái, bạn gái và người phụ nữ khác trong cuộc sống hằng ngày.
- 4. Năng lực:** **Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mỹ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác**

## II. CHUẨN BỊ

### 1. Đồ dùng:

- Giáo viên: SGK
- Học sinh: VBT, vở viết

### 2. Phương pháp, kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

## III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Truyện điện": <i>Kể nhanh các hành động thể hiện sự kính già, yêu trẻ.</i></li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chơi trò chơi</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS nghe và thực hiện</li> </ul>
<b>2. Hoạt động thực hành:(27 phút)</b>	
<p>* <i>Mục tiêu:</i> Nêu được vai trò của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội.</p> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p><b>HD 1:</b> Tìm hiểu thông tin (SGK- Tr 22)</p> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Y/c HS làm việc theo nhóm.</li> <li>- GV kết luận: Bà Nguyễn Thị Định, ... đều là những người phụ nữ không chỉ có vai trò quan trọng trong gia đình mà còn góp phần rất lớn vào công cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng đất nước, trên các lĩnh vực quân sự, khoa học, thể thao, kinh tế.</li> <li>- Yêu cầu HS thảo luận:</li> <li>+ Hãy kể các công việc của người phụ nữ trong gia đình, trong xã hội mà em biết.</li> <li>+ Tại sao những người phụ nữ là những người đáng kính trọng?</li> </ul> <p><b>HD2:</b> <i>Làm bài tập 1 - SGK.</i></p> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Y/c HS làm việc cá nhân.</li> <li>- Y/c HS lên trình bày ý kiến của mình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc theo nhóm 6, mỗi nhóm chuẩn bị giới thiệu nội dung một tranh.</li> <li>- Đại diện từng nhóm trình bày.</li> <li>- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.</li> <li>- 1 số HS trình bày ý kiến, cả lớp bổ sung.</li> </ul>



<p>cho cả lớp cùng nghe.                  - GV kết luận:                  + Các việc làm biểu hiện sự tôn trọng phụ nữ là: a, b.                  + Các việc làm biểu hiện thái độ chưa tôn trọng phụ nữ là: c, d.                  - Cho HS đọc phần ghi nhớ.  <b>HD 3: Bày tỏ thái độ (BT2- SGK)</b>                  * Cách tiến hành:                  - Gv hướng dẫn HS cách thực hiện.                  - Gv lần lượt nêu từng ý kiến.                  - GV kết luận:                  + Tán thành với các ý kiến a, d.                  + Không tán thành với các ý kiến b, c, đ vì các ý kiến này thể hiện sự thiếu tôn trọng phụ nữ.</p>	<p>- 2- 3 HS đọc ghi nhớ.                   - 1 HS nêu yêu cầu bài tập.                  - HS lần lượt bày tỏ thái độ theo quy ước.                  - Một số Hs giải thích lí do, cả lớp lắng nghe, bổ sung.</p>
<p><b>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</b></p>	
<p>- Tìm hiểu và chuẩn bị giới thiệu về một người phụ nữ mà em kính trọng, yêu mến.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>
<p><b>4. Hoạt động sáng tạo: ( 1 phút)</b></p>	
<p>- Suy tâm các bài thơ, bài hát ca ngợi người phụ nữ nói chung và người phụ nữ Việt Nam nói riêng.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....  
 .....  
 .....

*Khoa học*  
**GÓM XÂY DỰNG: GẠCH, NGÓI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Nhận biết được một số tính chất cơ bản của gạch, ngói.
- Kể tên một số loại gạch, ngói và công dụng của chúng.

**2. Kỹ năng:** Quan sát nhận biết một số vật liệu xây dựng: gạch, ngói.

**3.Thái độ:** Có ý thức bảo vệ môi trường.

\* GDBVMT: Nêu được gồm được làm từ đất, đất nguyên liệu có hạn nên khai thác phải hợp lí và biết kết hợp bảo vệ môi trường.

**4. Năng lực:** Nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- Giáo viên: + Hình trang 56; 57 SGK  
 + Tranh ảnh về đồ gốm .

+ Một vài viên gạch, ngói khô, chậu nước

- Học sinh: Sách giáo khoa.

## 2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Sử dụng phương pháp : BTNB trong HĐ1: Tìm hiểu các tính chất của đá vôi

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não,...

## III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS thi đua trả lời câu hỏi:</li> <li>+ Làm thế nào để biết 1 hòn đá có phải là đá vôi hay không ?</li> <li>+ Đá vôi có tính chất gì ?</li> <li>- GV nhận xét</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS ghi vở</li> </ul>
<b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(27 phút)</b>	
<p><i>*Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được một số tính chất cơ bản của gạch, ngói.</li> <li>- Kể tên một số loại gạch, ngói và công dụng của chúng.</li> </ul> <p><i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<p><b>Hoạt động 1 : Một số đồ gốm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy kể tên đồ gốm mà em biết?</li> <li>- Tất cả các đồ gốm đều được làm từ gì ?</li> <li>- GV kết luận</li> <li>- Khi xây nhà chúng ta cần phải có nguyên vật liệu gì?</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Một số loại gạch, ngói và cách làm gạch ngói</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức hoạt động nhóm</li> <li>- Loại gạch nào để xây tường ? Loại gạch nào để lát sàn nhà, lát sân, ốp tường?</li> <li>- Loại ngói nào dùng để lợp mái nhà?</li> <li>- Nhận xét câu trả lời của HS</li> <li>- Giảng cho HS nghe</li> <li>- Liên hệ: Trong khu nhà em có mái nhà nào lợp bằng ngói không? Loại ngói đó là gì?</li> <li>- Trong lớp có bạn nào biết qui trình làm gạch, ngói như thế nào?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ cặp đôi</li> <li>- Lọ hoa, bát, đĩa, chén, chậu cây cảnh, nồi đất, lọ lục bình...</li> <li>- Tất cả đều làm từ đất sét nung</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- Cần có xi măng, vôi, cát, gạch, ngói, sắt, thép.</li> <li>- HS hoạt động nhóm</li> <li>H1: Gạch để xây tường</li> <li>H2a: lát sân, bậc thềm...</li> <li>H2b: Lát sân, nền nhà, ốp tường</li> <li>H3c: Để ốp tường</li> <li>H4a: để lợp mái nhà ở (H6)</li> <li>H4c: (Ngói hài) dùng để lợp mái nhà H5</li> <li>- Ở gần nhà em có ngôi chùa lợp bằng ngói hài.</li> <li>- Làng em có ngôi đình lợp bằng ngói âm dương</li> <li>- Gần nhà em có ngôi nhà lợp bằng ngói tây.</li> <li>- Đất sét trộn với nước, nhào thật kĩ cho</li> </ul>